

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày: 04-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Ân

Ông Nguyễn Văn Luân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Nguyễn Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê An N1, sinh năm 1998, tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: Ấp 5, xã Tân B, huyện Tân Tr, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Huỳnh Thị Bé P; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: Tại Quyết định số 05/2020/QĐ-TA ngày 15/12/2020, Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê An N1 với thời hạn 18 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2023 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Võ Hữu D1, sinh năm 1985 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp 5, xã Tân B, huyện Tân Tr, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lê Anh D, sinh năm 1998 (vắng mặt); Nơi cư trú: thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long An.

- Người làm chứng: Ông Châu Thanh D2 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 15/12/2022, Lê An N1 cùng Lê Anh D uống rượu, bia tại nhà một người bạn ngụ ấp 5, xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An thì N1 thấy Võ Hữu D1 chạy xe ngang qua nên N1 nảy sinh ý định đánh Hữu D1 để trả thù vì trước đó Hữu D1 nhiều lần tìm đến nhà đánh N1. N1 điều khiển xe mô tô biển số 62H1-330.82 chạy theo sau Hữu D1 thì thấy Hữu D1 vào quán tên “Quán Mới” tại ấp 5, xã Nhựt Chánh. N1 điều khiển xe mô tô chạy về phòng bảo vệ của Công ty Tungtex, nơi N1 đang làm bảo vệ lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 70-80cm, cán hình trụ dài khoảng 10-15cm, lưỡi dao bằng kim loại đẹp, hơi cong, dài khoảng 60-65cm, bản rộng khoảng 06cm, mũi dao nhọn, cạnh bên được quấn lớp vải bên ngoài cắt vào bên trong áo khoác rồi quay về chỗ nhậu rủ Anh D đi uống cà phê. Khi Anh D điều khiển xe mô tô biển số 62H1-330.82 chở N1 đi ngang Quán Mới thì N1 kêu Anh D dừng xe lại và nhờ Anh D vào trong quán kêu Hữu D1 ra ngoài gặp N1 để nói chuyện, Anh D đi vào quán nhắn Hữu D1 ra ngoài, khi Hữu D1 từ trong quán đi ra gặp N1 để nói chuyện thì N1 lấy con dao tự chế trong áo khoác, tay phải cầm dao chém một cái theo hướng từ trên xuống trúng vào phần đầu của Hữu D1 nhưng không gây thương tích do có lớp vải bao quanh dao; N1 lấy lớp vải quấn dao ra, chém một cái hướng chéo từ trên xuống, từ phải qua trái trúng vào vùng tai và mặt bên trái của Hữu D1 gây thương tích, Hữu D1 chạy vào trong Quán Mới được người dân đưa đến Bệnh viện cấp cứu. Sau đó, N1 điều khiển xe mô tô biển số 62H1-330.82 chở Anh D đi đến Cống Bắc Tân thuộc đường Tỉnh 832, ấp 5, xã N1 Chánh ném dao tự chế vào bãi cỏ ven đường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 08/Tg.23-PY ngày 18/01/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Long An kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định 01 sẹo trung bình vùng mặt và vành tai trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Võ Hữu D1 là 06%.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Võ Hữu D1 trình bày: Ông D1 xác định, bị cáo N1 đã dùng dao tự chế chém gây thương tích cho ông với tỷ lệ 06%. Về trách nhiệm dân sự, ông yêu cầu bị cáo N1 bồi thường cho ông chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập với số tiền 7.631.000đồng. Về trách nhiệm hình sự, ông đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Lê An N1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Hành vi của bị cáo bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng tội bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số 63/CT-VKSBL ngày 26/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Lê An N1 về tội “Cố ý gây thương tích”. Tại phiên tòa, trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê An N1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê An N1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Võ Hữu D1 yêu cầu bị cáo N1 bồi thường số tiền 7.631.000đồng và được bị cáo đồng ý. Do đó, đề nghị ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án, đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu trắng, biển số 62H1-330.82 của bị cáo Lê An N1.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và bị hại đã được thông báo kết luận giám định pháp y về thương tích số 08/Tg.23-PY ngày 18/01/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Long An. Bị cáo và bị hại thống nhất, không khiếu nại về kết luận giám định.

Tại phiên tòa, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng vắng mặt nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Xét nội dung vụ án: Bị cáo Lê An N1 khai nhận tại tòa, xuất phát từ mâu thuẫn trong việc ông Võ Hữu D1 nói xấu bị cáo trộm dầu của Công ty Hải Sơn và nhiều lần ông Hữu D1 có hành vi đánh bị cáo nhưng không gây thương tích. Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 15/12/2022, trong lúc bị cáo uống rượu bia tại nhà một người bạn, ấp 5, xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An thì thấy ông Hữu D1 chạy xe ngang qua nên bị cáo nảy sinh ý định đánh ông Hữu D1 để trả thù. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 62H1-330.82 chạy theo sau ông Hữu D1 thì thấy ông Hữu D1 vào bên trong “Quán Mới”. Bị cáo điều khiển xe mô tô chạy về phòng bảo vệ của Công ty Tungkex, nơi bị cáo làm việc lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 70-80cm, cán hình trụ dài khoảng 10-15cm, lưỡi dao bằng kim loại đẹp, hơi cong, dài khoảng 60-65cm, bản rộng khoảng 06cm, mũi dao nhọn, cạnh bên được quấn lớp vải bên ngoài cát vào bên trong áo khoác. Bị cáo điều khiển xe đến chỗ uống rượu, bia rủ ông Anh D đi uống cà phê. Sau đó, ông Anh D chở bị cáo đi ngang Quán Mới, bị cáo kêu ông Anh D dừng xe và nhờ ông Anh D vào trong quán kêu ông Hữu D1 ra gặp bị cáo để nói chuyện. Khi ông Hữu D1 đi từ trong quán ra, bị cáo liền lấy con dao tự chế trong áo khoác, chém một cái theo hướng từ trên xuống trúng vào phần đầu của ông Hữu D1 nhưng không gây thương tích do có lớp vải bao quanh dao; bị cáo lấy lớp vải quấn dao ra, chém một cái hướng chéo từ trên xuống, từ phải qua trái trúng vào vùng

tai và mặt bên trái của ông Hữu D1 gây thương tích với tỷ lệ 06%. Lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo N1 là người có đầy đủ năng lực, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, xuất phát từ việc ông Hữu D1 nói xấu bị cáo trộm dầu của Công ty Hải Sơn và nhiều lần ông Hữu D1 có hành vi đánh bị cáo nên bị cáo đã dùng con dao tự chế, sắc bén, là hung khí nguy hiểm chém trúng vào vùng mặt, tai gây thương tích cho ông Hữu D1. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là sức khỏe của ông Hữu D1 với tỷ lệ thương tích là 06%. Như vậy, hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử có xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo N1 là bị cáo đồng ý bồi thường chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập cho ông Hữu D1 với số tiền 7.631.000đồng.

[5] Xét hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích tại mục [4] để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù là phù hợp với tính chất của vụ án và phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Võ Hữu D1 yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập với số tiền 7.631.000đồng. Tại tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông Hữu D1. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

01 (một) con dao tự chế dài khoảng 70-80cm, cán hình trụ dài khoảng 10-15cm, lưỡi dao bằng kim loại đẹp, hơi cong, dài khoảng 60-65cm, bản rộng khoảng 06cm, mũi dao nhọn, cạnh bên bị cáo N1 khai đã ném tại Cổng Bắc Tân. Cơ quan

cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã truy tìm vật chứng nhưng không tìm được nên Hội đồng xét xử không xét đến.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu trắng, biển số 62H1-330.82 của bị cáo Lê An N1. Đây là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Đối với hành vi của những người liên quan:

Đối với hành vi của ông Lê Anh D điều khiển xe chở bị cáo Lê An N1 đến Quán Mới, ông Anh D hoàn toàn không biết bị cáo N1 chuẩn bị hung khí với mục đích gây thương tích cho ông Võ Hữu D1 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức không xử lý hình sự đối với ông Lê Anh D là phù hợp.

Đối với việc ông Võ Hữu D1 nói bị cáo Lê An N1 lấy trộm dầu của Công ty Hải Sơn tại xã An N1 Tân, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An đem ra ngoài bán. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã có thông báo đến Công an huyện Tân Trụ xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với hành vi của ông Lê Anh D 02 lần đánh bị cáo Lê An N1 nhưng không gây thương tích và bị cáo N1 không yêu cầu xử lý nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê An N1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê An N1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê An N1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/02/2023.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Lê An N1 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (là ngày 04/8/2023) để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lê An N1 bồi thường cho ông Võ Hữu D1 số tiền 7.631.000đồng (bảy triệu, sáu trăm ba mươi một nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành theo Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave

Alpha, màu trắng, biển số 62H1-330.82 của bị cáo Lê An N1.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê An N1 phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 381.550đồng (ba trăm tám mươi một nghìn, năm trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Đông